

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 41/2019/TLST – HNGĐ ngày 22/10/2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trịnh Đình T – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Y Tú – Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đăk P, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/11/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trịnh Đình T và chị Y Tú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*:

Anh Trịnh Đình T và chị Y Tú thoả thuận - Thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung và các khoản nợ*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị Quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Trịnh Đình T và chị Y Tú mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh T nhận nộp thay cho chị Tú, tổng cộng anh T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0001572 ngày 22/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh T;

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Đăk PNe;
- UBND thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà,
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Đã ký

Đồng Thị Bình